|  |  |
| --- | --- |
| **Kế hoạch bài dạy**  **Trường THPT Trần Quốc Tuấn**  **Tổ: Toán – Tin**  Ngày: | Họ và tên giáo viên  …………………….. |

**TÊN BÀI DẠY: ÔN TẬP CHƯƠNG VI**

**Môn học: Toán, Lớp : 10**

**Thời gian thực hiện : 1 tiết**

**I. Mục tiêu**

**1. Về kiến thức**

- Nắm được công thức tính các số đặc trưng đo xu thế trung tâm, đo mức độ phân tán của dãy các số liệu thống kê cho mẫu số lượng không ghép nhóm: Số trung bình cộng, số trung vị, mốt, khoảng biến thiên, khoảng tứ phân vị, phương sai và độ lệch chuẩn.

- Nắm được các khái niệm không gian mẫu, biến cố, xác suất của biến cố.

**2. Năng lực, phẩm chất**

- Tính được số đặc trưng đo xu thế trung tâm cho mẫu số liệu: số trung bình cộng, trung vị, tứ phân vị, mốt (GQVĐ).

- Tính được số đặc trưng đo mức độ phân tán cho mẫu số liệu không ghép nhóm: Khoảng biến thiên, khoảng tứ phân vị, phương sai, độ lệch chuẩn; giải thích được ý nghĩa và vai trò của số đặc trưng của mẫu số liệu trong thực tiễn (TD, GQVĐ).

- Tính được xác suất của biến cố trong một số bài toán đơn giản bằng phương pháp tổ hợp (trường hợp xác suất phân bố đều) (GQVĐ).

- Vận dụng tính được xác suất trong các bài toán gắn thực tế (MHH).

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1.** Thiết bị dạy học:

Kế hoạch bài dạy, phiếu học tập, phấn, thước kẻ, máy chiếu.

**2.** Học liệu:

Học sinh hoàn thành phiếu học tập, bảng thống kê công thức.

**III. Tiến trình dạy học.**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: MỞ ĐẦU**

***a) Mục tiêu:*** Ôn tập các kiến thức về các số đặc trưng đo xu thế trung tâm, đo mức độ phân tán của dãy các số liệu thống kê, tính xác suất của biến cố.

***b) Tổ chức thực hiện:*** Kĩ thuật giao nhiệm vụ.

***\*) Chuyển giao nhiệm vụ :*** GV giao nhiệm vụ trước cho học sinh: Lập bảng 1 tóm tắt các công thức về số trung bình, trung vị, tứ phân vị, khoảng biến thiên, khoảng tứ phân vị, phương sai, độ lệch chuẩn, mốt và

bảng 2 vẽ sơ đồ tư duy về xác suất của biến cố.

***\*) Thực hiện****:* HS tổ chức làm nhiệm vụ theo nhóm

**\*) *Báo cáo, thảo luận:***

**-** HS lên bảng trình bày sản phẩm đã chuẩn bị trước *(nêu rõ công thức tính trong từng trường hợp),*

Sản phẩm

***Bảng 1 tóm tắt các công thức:*** Số trung bình, trung vị, tứ phân vị, khoảng biến thiên, khoảng tứ phân vị, phương sai, độ lệch chuẩn, mốt.

***Bảng 2 vẽ sơ đồ tư duy về xác suất của biến cố:***

Xác suất của biến cố

Cho phép thử T có không gian

mẫu là . Xác suất của biến cố

là: 

Mỗi biến cố là một tập con của không gian mẫu 

Biến cố đối của biens cố là biến cố : “ không xảy ra”

Tính xác suất

Sử dụng phương pháp tổ hợp

Sơ đồ hình cây

Xác suất biến cố đối

***Học sinh trình bày***

**\*) *Đánh giá, nhận xét, tổng hợp:***

- GV đánh giá thái độ làm việc, phương án trả lời của học sinh, ghi nhận và tổng hợp kết quả.

**2. HOẠT ĐỘNG 2: HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**Hoạt động 2.1.** Tính số trung bình, trung vị, tứ phân vị, khoảng biến thiên, khoảng tứ phân vị, phương sai, độ lệch chuẩn, mốt.

**a. Mục tiêu:** Học sinh sử dụng công thức tính toán tính số trung bình, trung vị, tứ phân vị, khoảng biến thiên, khoảng tứ phân vị, phương sai, độ lệch chuẩn, mốt.

**b. Tổ chức thực hiện:** PP hoạt động nhóm đôi, đánh giá bằng phương pháp hỏi đáp, chấm phiếu học tập.

***\*) Chuyển giao nhiệm vụ :*** GV phát phiếu học tập

|  |
| --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**  **1) Cho mẫu số liệu: 1 2 4 5 9 10 11**  a) Số trung bình cộng của mẫu trên là:  **A.** 5. **B.** 5,5. **C.** 6. **D.** 6,5.  b) Trung vị của mẫu trên là:  **A.** 5. **B.** 5,5. **C.** 6. **D.** 6.5.  c) Tứ phân vị của mẫu trên là:  **A.**  **B.**  **C.**  **D.**  d) Khoảng biến thiên của mẫu trên là:  **A.** 5. **B.** 6. **C.** 10. **D.** 11. |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**  **1) Cho mẫu số liệu: 1 2 4 5 9 10 11**  e) Khoảng tứ phân vị của mẫu trên là:  **A.** 7. **B.** 8. **C.** 9. **D.** 10.  g) Phương sai của mẫu số liệu trên là:  **A.** . **B.** . **C.** . **D.** .  h) Độ lệch chuẩn của mẫu số liệu trên là:  **A.** . **B.** . **C.** . **D.** .  **2) Thống kê áo sơ mi nam bán được của cửa hàng:**   |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Cỡ áo** | **36** | **37** | **38** | **39** | **40** | **41** | **42** | | **Tần số**  (Số áo bán được) | 28 | 30 | 31 | 47 | 45 | 39 | 32 |   Mốt của mẫu số liệu trên là bao nhiêu?  **A.** 42. **B.** 47. **C.** 32. **D.** 39. |

***\*) Thực hiện****:* HS suy nghĩ, thảo luận theo cặp đôi và trình bày câu trả lời.

**\*) *Báo cáo, thảo luận:***

- GV gọi nhóm làm ra kết quả trước lên bảng trình bày câu trả lời của mình *(nêu rõ công thức tính trong từng trường hợp),*

*-* Các học sinh khác nhận xét, bổ sung để hoàn thiện câu trả lời.

**Phiếu 1 đáp án: 1) a) C b) A c) D d) C**

**Phiếu 2 đáp án: 1) e) B g) B h)A 2)D**

**\*) *Đánh giá, nhận xét, tổng hợp:***

- GV đánh giá thái độ làm việc, phương án trả lời của học sinh, ghi nhận và tổng hợp kết quả.

**Bài tập 3 SGK:** Tính số trung bình, trung vị, tứ phân vị, khoảng biến thiên, khoảng tứ phân vị, phương sai, độ lệch chuẩn dựa vào biểu đồ dạng hệ trục toạ độ.

***\*) Chuyển giao nhiệm vụ :*** GV chiếu biểu đồ cho biết số lượng khách du lịch tương ứng với các năm, giao nhiệm vụ cho học sinh hoàn thành phiếu học tập.

***\*) Thực hiện****:* Giáo viên chia lớp thành 10 nhóm mỗi nhóm từ 4 đến 5. Các nhóm thảo luận hoàn thành phiếu học tập số 3, sau đó thu phiếu học tập.

**\*) *Báo cáo, thảo luận:***

**-** HS *(nêu rõ công thức tính trong từng trường hợp).*

|  |  |
| --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3** | |
| - Mẫu số liệu thống kê theo thứ tự tăng dần | …………………………………………………………………………………. |
| - Số trung bình | ………………………………………………………………………………..... |
| - Trung vị | ………………………………………………………………………………….. |
| - Tứ phân vị | …………………………………………………………………………………. |
| - Khoảng biến thiên, khoảng tứ phân vị | ………………………………………………………………………………….. |

**\*) *Đánh giá, nhận xét, tổng hợp:***

- GV đánh giá thái độ làm việc, đánh giá bằng hình thức chấm phiếu của các nhóm học sinh, ghi nhận và tổng hợp kết quả.

**Hoạt động 2.2.** Tính xác suất của biến cố .

**a. Mục tiêu:** Học sinh sử dụng công thức tính được xác suất của biến cố trong một số bài toán đơn giản.

**b. Tổ chức thực hiện:** PP hoạt động cặp đôi, đánh giá bằng phương pháp hỏi đáp, lên bảng trình bày.

***\*) Chuyển giao nhiệm vụ :*** GV chiếu hình ảnh mô tả bằng hình tỉ số phần trăm các phương tiện đến trường học trong bài tập 4 SGK tr 54.

***\*) Thực hiện****:* HS suy nghĩ, thảo luận theo cặp đôi và trình bày câu trả lời.

**\*) *Báo cáo, thảo luận:***

- GV gọi một học sinh trả câu 4 a) và một học sinh trình bày câu 4b) lên bảng.

***-***Các học sinh khác nhận xét, bổ sung để hoàn thiện câu trả lời.

|  |
| --- |
| **Bài tập 4 a)** Có đi xe đạp đến trường.  **b)** Xác suất của biến cố ***A***: “Bạn được chọn là bạn đến trường bằng xe đạp” là : |

**\*) *Đánh giá, nhận xét, tổng hợp:***

- GV đánh giá thái độ làm việc, phương án trả lời của học sinh, ghi nhận và tổng hợp kết quả.

- Phần tiếp theo GV tổ chức cho các nhóm thảo luận Bài tập 6 SGK tr 54.

***Tổ chức thực hiện:*** PP đàm thoại – gợi mở, hoạt động thảo luận cặp đôi.

***\*) Thực hiện****:* HS suy nghĩ, thảo luận theo cặp đôi và trình bày câu trả lời.

**\*) *Báo cáo, thảo luận:***

- GV gọi một học sinh đại diện nhóm trình bày lên bảng.

***-***Các học sinh khác nhận xét, bổ sung để hoàn thiện câu trả lời.

**\*) *Đánh giá, nhận xét, tổng hợp:***

- GV đánh giá thái độ làm việc, bài làm của học sinh, ghi nhận và tổng hợp kết quả.

**4. HOẠT ĐỘNG 3: VẬN DỤNG**

***a) Mục tiêu:*** Học sinh vận dụng tính được xác suất của biến cố trong một số bài toán bằng phương pháp tổ hợp.

***b) Tổ chức thực hiện:*** PP hoạt động nhóm.

***\*) Chuyển giao nhiệm vụ :*** GV chia lớp thành 10 nhóm, phát phiếu học tập cho các nhóm thực hiện các yêu cầu trên phiếu.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 4** | | | |
| **Tính xác suất của biến cố** | | | |
| **Bài tập 8(SGK)** | Tính số phần tử của không gian mẫu:  *(Trình bày lời giải và ghi kết quả)* | Tính số phần tử của biến cố  là  *(Trình bày lời giải và ghi kết quả)* | Tính |
| …………………………  ………………………… | …………………………  ………………………… | …………………………  ………………………… |
| **Bài tập 9(SGK)** | …………………………  ………………………… | …………………………  ………………………… | …………………………  ………………………… |

***\*) Thực hiện****:* HS suy nghĩ, thảo luận theo và trình nhóm và bày câu trả lời.

**\*) *Báo cáo, thảo luận:***

**-** GV gọi nhóm hoàn thành trước lên trình bày.

*-* Các nhóm khác nhận xét, bổ sung để hoàn thiện câu trả lời.

|  |
| --- |
| **Bài tập 8.** Chọn ngẫu nhiên 3 sản phẩm từ 20 sản phẩm, có  kết quả. Suy ra  Gọi biến cố  “Cả ba sản phẩm được chọn là chính phẩm”. Khi đó,  Vậy xác suất của biến cố  là .  **Bài tập 9.** Chọn ngẫu nhiên 2 thẻ từ 20 thẻ từ 1 đến 20, có  kết quả. Suy ra  Gọi biến cố  “Hai thẻ được chọn có tích hai số được viết trên đó là số lẻ”. Khi đó,  Vậy xác suất của biến cố  là . |

**\*) *Đánh giá, nhận xét, tổng hợp:***

- GV đánh giá thái độ làm việc, phương án trả lời của học sinh, ghi nhận và tổng hợp kết quả.

**4. HOẠT ĐỘNG 4: HƯỚNG DẤN HỌC Ở NHÀ**

***a) Mục tiêu:* -**Học sinh vận dụng các kiến thức về số trung bình, trung vị và tứ phân vị, khoảng biến thiên, khoảng tứ phân vị, phương sai, độ lệch chuẩn để giải bài toán với mẫu số liệu kết quả tăng dần của chiều cao các bạn trong tổ của minh.

***b) Giao nhiệm vụ:*** Làm bài tập 46,47,48 sách bài tập trang 50.

**IV. Phụ lục**

**Phụ lục 1 :** Các bảng biểu về thống kê công thức học sinh đã chuẩn bị.

**Phụ lục 2:** Các phiếu học tập: Phiếu học tập số 1, 2, 3, 4.

*Ngày ...... tháng ....... năm 2022*

***TTCM ký duyệt***